

Câu 1. Văn bản Tiếng nói của văn nghệ sử dụng phương thức biểu đạt giống với văn bản nào?

- A. Bàn về đọc sách
- B. Làng
- C. Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh
- D. Những đứa trẻ

Câu 2. Ý nào nói không đúng về tác giả Nguyễn Đình Thi?

- A. Sinh năm 1924 và mất năm 2003
- B. Từng là tổng thư kí Hội nhà văn Việt Nam về văn học nghệ thuật
- C. Từng là đạo diễn điện ảnh nổi tiếng
- D. Được trao giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật

Câu 3. Nhận định nào sau đây nêu đầy đủ nhất về nội dung của văn bản Tiếng nói của văn nghệ?

- A. Văn bản nêu lên vị trí và sức mạnh riêng biệt của văn nghệ đối với đời sống tâm hồn con người.
- B. Văn bản nêu vị trí và sức mạnh riêng biệt của văn nghệ đối với đời sống xã hội.
- C. Văn bản phân tích những nội dung tạo nên tiếng nói của văn nghệ và cách thể hiện rất độc đáo của văn nghệ.
- D. Văn bản phân tích nội dung phản ánh, thể hiện cũng như sự khẳng định cách nói độc đáo và sức mạnh to lớn của văn nghệ đối với đời sống tâm hồn con người.

Câu 4. Theo tác giả, tại sao con người cần tới tiếng nói của văn nghệ?

- A. Văn nghệ giúp chúng ta được sống đầy đủ, phong phú hơn cuộc sống của mình
- B. Văn nghệ góp phần làm tươi mát cuộc sống sinh hoạt khắc khổ hằng ngày, giúp con người vui lên, biết rung cảm và ước mơ
- C. Văn nghệ giúp chúng ta khám phá ra thế giới diệu kì ở ngay trong chính tâm hồn của mỗi người
- D. Gồm cả 3 ý A, B, C

Câu 5. Ý nào sau đây nói về "con đường" độc đáo của văn nghệ đến với người đọc?

- A. Văn nghệ là tiếng nói của tình cảm, tác phẩm văn học chứa đựng tình yêu ghét, vui buồn của con người ở trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày
- B. Nghệ thuật nói nhiều đến tư tưởng, những tư tưởng trong nghệ thuật không khô khan, trừu tượng mà lắng sâu vào cảm xúc, nỗi niềm
- C. Nghệ thuật không đứng ngoài trợ vế cho ta đường đi, nghệ thuật đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy
- D. Lời gửi của văn nghệ không chỉ là những bài học đạo đức luân lí mà cả những say sưa, vui buồn, mơ mộng, yêu ghét của người nghệ sĩ

Câu 6. Trong văn bản trên, người viết đã dẫn ra những tác giả văn học nào để làm dẫn chứng?

- A. Nguyễn Du và Tôn-xtoi
- B. Go-rơ-ki và Tôn-xtoi
- C. Nguyễn Du và Lỗ Tấn
- D. Nguyễn Du và Nguyễn Trãi

Câu 7. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi Nghệ thuật nói nhiều với tư tưởng nữa, nghệ thuật không thể nào thiếu tư tưởng. Không tư tưởng, con người có thể nào là con người. Nhưng trong nghệ thuật, tư tưởng từ ngay cuộc sống hằng ngày nảy ra, và thấm trong tất cả cuộc

sống. Tư tưởng của nghệ thuật không bao giờ là trí thức trù tượng một mình trên cao. Một câu thơ, một trang truyện, một vở kịch, cho đến một bức tranh, một bản đàn, ngay khi làm chúng ta rung động trong cảm xúc, có bao giờ để trí óc chúng ta nằm lười yên một chỗ... Cái tư tưởng trong nghệ thuật là một tư tưởng, yên lặng. Và cái yên lặng của một câu thơ lắng sâu xuống tư tưởng. Một bài thơ hay không bao giờ ta đọc qua một lần mà ta bỏ xuống được. Ta sẽ dùng tay trên trang giấy đáng lẽ lật đi và đọc lại bài thơ. Tất cả tâm hồn chúng ta đọc, không phải chỉ có trí thức. Và khác với cách đọc riêng bằng trí thức, lần đọc thứ hai chậm hơn, đòi hỏi nhiều cố gắng hơn, nhiều chỗ chúng ta dừng lại hơn. Cho đến một câu thơ kia, người đọc nghe thì thấm mãi trong lòng, mắt không rời trang giấy. Đoạn văn trên bàn về nội dung?

- A. Cái hay của một bài thơ
- B. Cách đọc một bài thơ
- C. Tư tưởng trong thơ
- D. Tư tưởng trong nghệ thuật

Câu 8. Câu văn nào sau đây nêu ý chủ đạo của đoạn văn

- A. Nghệ thuật nói nhiều với tư tưởng nữa, nghệ thuật không thể nào thiếu tư tưởng
- B. Tư tưởng của nghệ thuật không bao giờ là trí thức trù tượng một mình đỉnh cao
- C. Nhưng trong nghệ thuật, tư tưởng từ ngay cuộc sống hằng ngày nảy ra và thấm trong tất cả cuộc sống
- D. Cho đến một câu thơ kia, người đọc nghe thì thấm mãi trong lòng, mắt không rời trang giấy

Câu 9. Qua đoạn văn, tác giả nêu ra ý kiến, quan điểm gì?

- A. Nghệ thuật và tư tưởng luôn có mối quan hệ gắn bó với nhau
- B. Tư tưởng của nghệ thuật nảy sinh từ cuộc sống và lắng sâu trong cảm xúc, rung động của người đọc
- C. Nghệ thuật có những khả năng thật kì diệu đối với con người
- D. Mỗi con người có một con đường riêng để đến với nghệ thuật

Câu 10. Trong đoạn văn trên, tác giả đã sử dụng phép lập luận chính nào?

- A. Chứng minh
- B. Giải thích
- C. Phân tích
- D. Tổng hợp

Câu 11. Đặc sắc về lập luận của đoạn văn trên là gì?

- A. Cách dẫn dắt tự nhiên, uyển chuyển
- B. Phân tích cụ thể, chặt chẽ
- C. Câu văn giàu hình ảnh
- D. Gồm cả 3 ý trên

Câu 12. Câu văn "Cái tư tưởng trong nghệ thuật là một tư tưởng nấu mình, yên lặng" sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Hoán dụ
- D. Liệt kê

Câu 13. Địa danh nào sau đây là quê hương của Nguyễn Đình Thi?

- A. Hải Dương
- B. Hải Phòng
- C. Hà Nội
- D. Hà Nam

Câu 14. Nhận định nào dưới đây nói chính xác về Nguyễn Đình Thi?

- A. Là người sáng tác nhạc
- B. Làm thơ
- C. Viết tiểu luận phê bình
- D. Tất cả đều đúng

Câu 15. Sáng tác của Nguyễn Đình Thi thường viết về đề tài gì?

- A. Tình cảm gia đình
- B. Các cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam.
- C. Tình yêu lứa đôi
- D. Tình yêu cuộc sống

Câu 16. Phong cách nghệ thuật của Nguyễn Đình Thi có đặc điểm:

- A. Suy tưởng triết lý, mang vẻ đẹp trí tuệ và sự đa dạng, phong phú của hình ảnh thơ được sáng tạo bởi một ngòi bút thông minh, tài hoa.
- B. Bình dị, chân chất, sâu lắng và nhiều suy tư.
- C. Tự do, phóng khoáng mà vẫn hàm súc, sâu lắng, suy tư và có nhiều tìm tòi theo hướng hiện đại.
- D. Tất cả đều sai.

Câu 17. Điều không phải là đặc điểm thơ văn của Nguyễn Đình Thi?

- A. Thường phản ánh kịp thời cuộc chiến đấu anh dũng của nhân dân ta trong các cuộc kháng chiến.
- B. Thơ ông tự do, phóng khoáng mà vẫn hàm súc, sâu lắng, suy tư và có nhiều tìm tòi
- C. Vận dụng sáng tạo hình ảnh, cách nói của văn học dân gian.
- D. Các tác phẩm của ông đều mang tính thời sự về các cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam.

Câu 18. Nội dung nào dưới đây đúng về tác giả Nguyễn Đình Thi?

- A. Cuộc đời ông gặp nhiều mất mát, gian truân.
- B. Ông tham gia kháng chiến và giữ nhiều chức vụ quan trọng của Đảng.
- C. Ông là người có tài năng và nhiệt huyết trên nhiều lĩnh vực, từ văn hóa, kinh tế đến quân sự
- D. Ông phát minh ra nhiều công trình khoa học nổi tiếng.

Câu 19. Ông được nhà nước phong tặng giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật đợt I năm bao nhiêu?

- A. 1995
- B. 1996
- C. 1997
- D. 1998

Câu 20. Nguyễn Đình Thi có đóng góp quan trọng trong lĩnh vực nào?

- A. Thơ ca.
- B. Tiểu thuyết, kịch.
- C. Tiểu luận phê bình
- D. Tất cả các lĩnh vực trên

Câu 21. Nguyễn Đình Thi thuộc thế hệ các nghệ sĩ trưởng thành trong cuộc kháng chiến nào?

- A. Chống Pháp
- B. Chống Mĩ
- C. Cả hai cuộc kháng chiến
- D. Không có cuộc kháng chiến nào

Câu 22. Đâu không phải là sáng tác của Nguyễn Đình Thi?

- A. Đất nước
- B. Lá đỏ
- C. Nhớ
- D. Ánh trăng

Câu 23. Tác phẩm Tiếng nói của văn nghệ là của tác giả nào?

- A. Thạch Lam
- B. Nguyễn Duy
- C. Nguyễn Đình Thi
- D. Kim Lân

Câu 24. Tác phẩm Tiếng nói của văn nghệ được viết theo thể loại nào?

- A. Thơ tự do
- B. Truyện ngắn
- C. Tiểu thuyết
- D. Tiểu luận

Câu 25. Văn bản Tiếng nói của văn nghệ sử dụng phương thức biểu đạt giống với văn bản nào?

- A. Bàn về đọc sách
- B. Làng
- C. Bếp lửa
- D. Sơn tinh, thủy tinh

Câu 26. Văn bản Tiếng nói của văn nghệ được trích từ tiểu luận nào?

- A. Văn nghệ và đời sống
- B. Tiếng nói của văn nghệ
- C. Ý nghĩa của văn nghệ
- D. Văn nghệ với bạn đọc

Câu 27. Văn bản Tiếng nói của văn nghệ sáng tác năm bao nhiêu?

- A. 1948
- B. 1949
- C. 1950
- D. 1951

Câu 28. Văn bản trên không đề cập tới nội dung gì?

- A. Nội dung tiếng nói của văn nghệ
- B. Văn nghệ mang lại nhiều giá trị thiết thực
- C. Những hạn chế của văn nghệ
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 29. Văn nghệ có ý nghĩa nào là quan trọng nhất đối với cuộc sống con người?

- A. Giúp con người được sống phong phú hơn và hoàn thiện nhân cách tâm hồn mình

- B. Giúp con người dạn dĩ hơn và mở rộng các mối quan hệ
- C. Giúp con người giỏi giang hơn vì biết được nhiều thứ
- D. Giúp con người tự tin hơn trong cuộc sống

Câu 30. Văn bản Tiếng nói của văn nghệ thành công với nghệ thuật gì?

- A. Bố cục chặt chẽ, hợp lí, dẫn dắt tự nhiên
- B. Lối viết giàu hình ảnh
- C. Sử dụng nhiều dẫn chứng thơ văn, dẫn chứng thực tế
- D. Tất cả các phương án trên

Câu 31. Nhận định nào sau đây nêu đầy đủ nhất về nội dung của văn bản Tiếng nói của văn nghệ?

- A. Văn bản nêu lên vị trí và sức mạnh riêng biệt của văn nghệ đối với đời sống tâm hồn con người
- B. Văn bản nêu vị trí và sức mạnh riêng biệt của văn nghệ đối với đời sống xã hội
- C. Văn bản phân tích những nội dung tạo nên tiếng nói của văn nghệ và cách thể hiện rất độc đáo của văn nghệ
- D. Văn bản phân tích nội dung phản ánh, thể hiện cũng như sự khẳng định cách nói độc đáo và sức mạnh to lớn của văn nghệ đối với đời sống tâm hồn con người.

Câu 32. Theo tác giả, tại sao con người cần tới tiếng nói của văn nghệ?

- A. Văn nghệ giúp chúng ta được sống đầy đủ, phong phú hơn cuộc sống của mình
- B. Văn nghệ góp phần làm tươi mát cuộc sống sinh hoạt khắc khổ hằng ngày, giúp con người vui lên, biết rung cảm và ước mơ
- C. Văn nghệ giúp chúng ta khám phá ra thế giới diệu kì ở ngay trong chính tâm hồn của mỗi người
- D. Gồm cả 3 ý A, B, C

Câu 33. Theo tác giả, tại sao con người cần tới tiếng nói của văn nghệ?

- A. Văn nghệ giúp chúng ta được sống đầy đủ, phong phú hơn cuộc sống của mình
- B. Văn nghệ góp phần làm tươi mát cuộc sống sinh hoạt khắc khổ hằng ngày, giúp con người vui lên, biết rung cảm và ước mơ
- C. Văn nghệ giúp chúng ta khám phá ra thế giới diệu kì ở ngay trong chính tâm hồn của mỗi người
- D. Gồm cả 3 ý A, B, C

Câu 34. Để viết mở bài phân tích văn bản Tiếng nói của văn nghệ cần đảm bảo những ý nào sau đây?

- A. Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Đình Thi, một người tài năng với hoạt động nghệ thuật khá đa dạng
- B. Giới thiệu về tác phẩm Tiếng nói của văn nghệ đề cập đến sức mạnh của văn nghệ trong việc định hướng, cổ vũ tinh thần con người trong chiến tranh
- C. Đáp án A và B

Câu 35. Ý nào sau đây nói về "con đường" độc đáo của văn nghệ đến với người đọc?

- A. Văn nghệ là tiếng nói của tình cảm, tác phẩm văn học chứa đựng tình yêu ghét, vui buồn của con người ở trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày
- B. Nghệ thuật nói nhiều đến tư tưởng, những tư tưởng trong nghệ thuật không khô khan, trừu tượng mà lắng sâu vào cảm xúc, nỗi niềm
- C. Nghệ thuật không đứng ngoài trở về cho ta đường đi, nghệ thuật đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy

D. Lời gửi của văn nghệ không chỉ là những bài học đạo đức luân lí mà cả những say sưa, vui buồn, mơ mộng, yêu ghét của người nghệ sĩ

Câu 36. Trong văn bản trên, người viết đã dẫn ra những tác giả văn học nào để làm dẫn chứng?

- A. Nguyễn Du và Tôn-xtoi
- B. Go-rơ-ki và Tôn-xtoi
- C. Nguyễn Du và Lỗ Tấn
- D. Nguyễn Du và Nguyễn Trãi

Câu 37. Nhận định sau đây đúng hay sai?"Nhưng trong nghệ thuật, tư tưởng từ ngay cuộc sống hằng ngày nảy ra, và thấm trong tất cả cuộc sống. Tư tưởng của nghệ thuật không bao giờ là trí thức trừu tượng một mình trên cao."

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 38. Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi: (Từ câu 6 - 10)Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác, vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sĩ mang trong lòng. Nghệ sĩ giới thiệu với chúng ta một cảm giác, trình tự, một tư tưởng bằng cách làm sống hiện ngay lên trong tâm hồn chúng ta cảm giác, trình tự, tư tưởng ấy. Nghệ thuật không đứng ngoài trở về cho ta đường đi, nghệ thuật vào đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy. Bất rỗi ở cuộc đời hàng ngày của con người, văn nghệ lại tạo được sự sống cho tâm hồn người. Nội dung của đoạn văn trên là gì?

- A. Ý nghĩa của văn nghệ
- B. Tư tưởng trong văn nghệ
- C. Văn nghệ là sản phẩm của người sáng tác đồng thời truyền tải thông điệp cho người đọc.
- D. Cả 3 đáp án trên

Câu 39. Câu văn nào sau đây nêu ý chủ đạo của đoạn văn?

- A. Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác, vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sĩ mang trong lòng.
- B. Nghệ sĩ giới thiệu với chúng ta một cảm giác, trình tự, một tư tưởng bằng cách làm sống hiện ngay lên trong tâm hồn chúng ta cảm giác, trình tự, tư tưởng ấy.
- C. Nghệ thuật không đứng ngoài trở về cho ta đường đi, nghệ thuật vào đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy.
- D. Bất rỗi ở cuộc đời hàng ngày của con người, văn nghệ lại tạo được sự sống cho tâm hồn người.

Câu 40. Câu văn "Nghệ thuật không đứng ngoài trở về cho ta đường đi, nghệ thuật vào đốt lửa trong lòng chúng ta, khiến chúng ta tự phải bước lên đường ấy" sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. So sánh
- B. Nhân hóa
- C. Điệp từ
- D. Hoán dụ

Câu 41. Đặc sắc về lập luận của đoạn văn trên là gì?

- A. Cách dẫn dắt tự nhiên, uyển chuyển
- B. Phân tích cụ thể, chặt chẽ
- C. Câu văn giàu hình ảnh

D. Gồm cả 3 ý trên

Câu 42. Trong đoạn văn trên, tác giả đã sử dụng phép lập luận chính nào?

- A. Chứng minh
- B. Giải thích
- C. Phân tích
- D. Tổng hợp

ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM BÀI TIẾNG NÓI CỦA VĂN NGHỆ

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	A	Câu 22	D
Câu 2	C	Câu 23	C
Câu 3	D	Câu 24	D
Câu 4	D	Câu 25	A
Câu 5	C	Câu 26	B
Câu 6	A	Câu 27	A
Câu 7	D	Câu 28	C
Câu 8	C	Câu 29	A
Câu 9	B	Câu 30	D
Câu 10	C	Câu 31	D
Câu 11	D	Câu 32	D
Câu 12	B	Câu 33	D
Câu 13	C	Câu 34	A
Câu 14	D	Câu 35	A
Câu 15	B	Câu 36	A
Câu 16	C	Câu 37	A
Câu 17	C	Câu 38	C
Câu 18	B	Câu 39	A
Câu 19	B	Câu 40	B
Câu 20	D	Câu 41	D
Câu 21	A	Câu 42	C

